

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC
TRUNG TÂM CNTT VÀ QL CSDL (TCN)

**DANH MỤC THIẾT BỊ PHÒNG HỌC MÁY TÍNH
KHU B, KHU D**

(Theo thông báo số 188/TB-CNTĐ-TCHC ngày 28/3/2025 của TDC về phục vụ công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức các hoạt động GDNN tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)

Stt	Phòng/Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	B002A			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	39	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
2	B002B			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	44	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
3	B002C			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	44	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
4	B101			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	62	
	Máy chiếu	cái	0	

Stt	Phòng/Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	2	
	Máy lạnh	cái	3	
5	B102A			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	54	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
6	B102B			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	53	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
7	B103A			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	52	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
8	B103B			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	52	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
9	B112			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy chủ (GV)	bộ	1	

Stt	Phòng/Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy trạm (SV)	bộ	50	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	2	
	Máy lạnh	cái	3	
10	B201A			
	Máy chủ		1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	44	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
11	B201B			
	Máy chủ		1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	44	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
12	B202A			Không có máy chủ, chung máy chủ đặt tại phòng server
	Máy chủ			
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	54	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
13	B202B			Không có máy chủ, SD chung máy chủ đặt tại phòng server
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	54	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	

Stt	Phòng/Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
14	B203A			
	Máy chủ		1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	54	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
15	B203B			
	Máy chủ		1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	54	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	2	
16	B209A			
	Máy chủ	Bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	51	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	3	
17	B209B			
	Máy chủ	Bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	52	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	3	
18	B301A			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	45	
	Máy chiếu	cái	0	

Stt	Phòng/Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	1	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	0	
	Máy lạnh	cái	2	
19	B301B			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy chủ GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	45	
	Máy chiếu	cái	0	
	Màn chiếu	cái	0	
	Bảng cố định viết phấn	cái	1	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	0	
	Máy lạnh	cái	2	
20	B304			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	47	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	2	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	0	
	Máy lạnh	cái	3	
21	B305			
	Máy chủ	Bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	51	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	2	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái		
	Máy lạnh	cái	3	
22	B306			
	Máy chủ	Bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	51	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	2	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái		
	Máy lạnh	cái	3	
23	D08-01			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	

Stt	Phòng/Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy trạm (SV)	bộ	53	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	3	
24	D08-02			
	Máy chủ	bộ	1	
	Máy GV	bộ	1	
	Máy trạm (SV)	bộ	53	
	Máy chiếu	cái	1	
	Màn chiếu	cái	1	
	Bảng cố định viết phấn	cái	0	
	Bảng từ cố định (viết bút lông)	cái	1	
	Máy lạnh	cái	3	

Ngày 28 tháng 3 năm 2025

TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Tuyết Nga

Người lập bảng



Lê Nguyễn Hoàng Khải